

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/DS-ST

Ngày: 04-01-2018

V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Vĩnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiền.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Nhật Trường – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai, theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 317/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2017/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Văn C, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh T.

- Bị đơn:

1. Ông Dương Văn Th, sinh năm 1950;
2. Bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện C, tỉnh T.

Ông C có mặt, ông Th và bà B vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/10/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn ông C trình bày: Từ tháng 7 năm 2016 đến tháng 01 năm 2017 ông có bán phân, thuốc trừ sâu cho ông Th, bà B, với hình thức mua trước trả sau và thỏa thuận đến mùa thu hoạch nông sản trong hạn ba tháng thì

ông Th, bà B trả dứt điểm cho ông. Đến tháng 9 năm 2017, cộng sổ lại thì ông Th, bà B nợ số tiền 77.301.000 đồng, đến ngày 22/9/2017 ông Th, bà B chỉ trả được số tiền 25.000.000 đồng và ông Th có ký nhận còn nợ số tiền 52.301.000 đồng, ông có nhiều lần đòi nhưng ông Th, bà B không trả mà nói do làm ăn mất mùa, thua lỗ. Sau đó ông Th, bà B có bán đất nhưng vẫn không trả nợ cho ông. Do đó, ông khởi kiện yêu cầu ông Th, bà B trả ngay cho ông số tiền 52.301.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 14/11/2017, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Th và bà B trình bày: Vào ngày 22/9/2017 ông Th có ký vào biên nhận nợ 52.301.000 đồng như phía nguyên đơn trình bày là đúng nhưng trong đó có 11.801.000 đồng là tiền lãi. Ông bà đồng ý trả số nợ trên nhưng do hoàn cảnh khó khăn xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ trên.

Nguyên đơn ông C không đồng ý trả dần theo yêu cầu ông Th, bà B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của ông C, thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án ông Th và bà B thừa nhận còn nợ của ông C 52.301.000 đồng tiền mua vật tư phân thuốc là phù hợp với yêu cầu khởi kiện của ông C nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 80 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu giảm lãi và trả dần của ông Th, bà B là nhằm kéo dài thời gian trả nợ, gây thiệt thòi quyền lợi cho ông C và không được ông C đồng ý nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C

[4] Về án phí: Ông Th, bà B phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 288, Điều 440 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn C.
2. Buộc ông Dương Văn Th và bà Huỳnh Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Phan Văn C số tiền 52.301.000 đồng (Năm mươi hai triệu ba trăm lẻ một nghìn đồng).

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông C có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Th, bà B chậm thi hành, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

4. Về án phí:

4.1. Ông Dương Văn Th và bà Huỳnh Thị B phải chịu 2.615.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Hoàn trả cho ông Phan Văn C số tiền 1.307.000 đồng theo biên lai thu số 14880 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

5. Ông C có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Ông Th, bà B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Vĩnh Đức